

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**
Số: 104/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Việt Yên, ngày 20 tháng 7 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B.

Chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989.

TQ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B.

Chỗ ở: Thôn T, xã B, huyện V, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1989.

TQ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Văn S, sinh ngày 09/02/2011; Chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Phương T, sinh ngày 01/12/2015. Cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T chị L đều có quyền thăm nom con chung và không ai được cản trở.

- **Về tài sản, công nợ, ruộng đất:** Chị L và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng Chị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 04970 ngày 28/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Trả lại chị Nguyễn Thị L 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Việt Yên
- T.H.A huyện Việt Yên
- Các đương sự
- UBND xã
- L- u

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hải Vinh